**ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH TRONG ĐỢT NGHỈ DỊCH 19 - 20**

**I.PHẦN TẬP LÀM VĂN**

**§Ò bµi :**

Chøng minh r»ng: Đêi sèng cña chóng ta sÏ bÞ tæn h¹i rÊt lín nÕu mçi con ng­êi kh«ng cã ý thøc b¶o vÖ m«i tr­êng sèng.

**\*Yªu cÇu:**

-ViÕt theo bè côc 3 phÇn

-KÕt hîp c¸c ph­¬ng thøc biÓu ®¹t

-V¨n viÕt l­u lo¸t cã h×nh ¶nh

- Cã lÝ lÏ,dÉn chøng phï hîp

**\*Néi dung:**

1) Më bµi: 1 ®iÓm

- Giíi thiÖu vÊn ®Ò nghÞ luËn: b¶o vÖ m«i tr­êng

2) Th©n bµi: 8 ®iÓm

- M«i tr­êng lµ g×?

- TÇm quan träng cña m«i tr­êng

- T×nh h×nh m«i tr­êng n­íc ta hiÖn nay: rõng bÞ tµn ph¸, x¶ r¸c, n­íc th¶i, khÝ th¶i bõa b·i.

- T¸c h¹i: xãi mßn, mÊt c©n b»ng sinh th¸i, « nhiÔm, bÖnh tËt dÉn ®Õn ¶nh h­ëng ®Õn cuéc sèng cña con ng­êi.

3) KÕt bµi: 1 ®iÓm

- Kh¼ng ®Þnh môi trường có vai trò quan trọng trong cuéc sèng hiÖn t¹i.

B. ÔN TẬP PHẦN TRẮC NGHIỆM

**I. Trắc nghiệm: 2điểm**

# Chọn đáp án bằng cách khoanh vào trước chữ cái đúng:

**1) Đặc điểm nổi bật về hình thức của tục ngữ về con người và xã hội là gì?**

A. Diễn đạt bằng hình ảnh so sánh B. Diễn đạt bằng hình ảnh ẩn dụ

C. Cả từ và câu có nhiều nghĩa D. Cả 3 ý trên

**2) Văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” được viết trong thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ

B. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp

C. Thời kỳ nước ta xây dựng CNXH ở miền Bắc

D. Những năm đầu của thế kỉ XX

**3) Tục ngữ về con người được hiểu theo những nghĩa nào?**

A. Cả nghĩa đen và nghĩa bóng B. Chỉ hiểu nghĩa bóng

C. Chỉ hiểu nghĩa đen D. Cả A, B, C đều sai

**4) Trong văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” đề cập đến lòng yêu nước của dân ta ở lĩnh vực nào?**

A. Trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù xâm lược

B. Trong sự nghiệp xây dựng đất nước

C. Trong việc giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt

D. Cả A và B

**5) Sự giàu có và phong phú của tiếng Việt ở những mặt nào?**

A. Ngữ âm B. Từ vựng C. Ngữ pháp D. Cả 3 mặt trên

**6) Bài viết “Sự giàu đẹp của tiếng Việt” của Đặng Thai Mai gần với văn phong nào?**

A. Văn phong khoa học B. Văn phong nghệ thuật

C. Văn phong báo chí D. Văn phong hành chính

**7) Tác giả Phạm Văn Đồng đã đề cập đến sự giản dị của Bác ở những phương diện nào?**

A. Bữa ăn, công việc B. Đồ dùng, căn nhà

C. Quan hệ với mọi người trong lời nói, bài viết D. Cả 3 phương diện trên

**8) Viết về sự giản dị của Bác Hồ, tác giả đã dựa trên những cơ sở nào?**

A. Nguồn cung cấp thông tin từ những người phục vụ Bác

B. Sự tưởng tượng hư cấu của tác giả

C. Sự hiểu biết tường tận kết hợp với tình cảm yêu kính chân thành, thắm thiết của tác giả đối với đời sống và công việc của Bác Hồ.

D. Những buổi tác giả phỏng vấn Bác Hồ

9**) Câu nào sau đây không phải là tục ngữ?**

A. Uống nước nhớ nguồn B. Tấc đất, tấc vàng

C. Khoai đất lạ, mạ đất quen D. Một nắng hai sương

10) **Những câu tục ngữ không có đặc điểm hình thức nào?**

A. Ngắn gọn

B. Thường có vần, nhất là vần chân

C. Lập luận chặt chẽ, giàu hình ảnh

D. Các vế thường đối xứng nhau về cả hình thức và nội dung

11) **Những câu tục ngữ thường được biểu đạt qua phương thức nào?**

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

12) **Văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” được viết trong thời kỳ nào?**

A. Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ

B. Thời kỳ kháng chiến chống Pháp

C. Thời kỳ nước ta xây dựng CNXH ở miền Bắc

D. Những năm đầu của thế kỳ XX

13) **Những sắc thái nào của tinh thần yêu nước được tác giả đề cập đến trong bài văn của mình?**

A. Tiềm tàng kín đáo B. Rõ ràng đầy đủ

C. Luôn luôn mạnh mẽ, sôi sục D. Khi thì tiềm tàng kín đáo, lúc lại rõ ràng, đầy đủ

14) **Trong bài văn trên, Bác Hồ viết về lòng yêu nước của nhân dân ta trong thời kỳ nào?**

A. Trong quá khứ B. Trong hiện tại

C. Thời tương lai D. Trong quá khứ và hiện đại

15) **Tính chất của dẫn chứng trong bài văn “Sự giàu đẹp của tiếng Viết là gì?”**

A. Cụ thể, tỉ mỉ B. Phong phú

C. Toàn diện, bao quát D. Tiêu biểu, chính xác

16) **Văn bản “Sự giàu đẹp của tiếng Việt” của tác giả nào?**

A. Đặng Thai Mai B. Hoài Thanh

C. Hồ Chí Minh D. Phạm Duy Tốn

**II.PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu1:**

Hãy giải thích ngắn gọn ý nghĩa hai câu tục ngữ “Đói cho sạch, rách cho thơm” và “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”

**Câu 2:**

Viết một đoạn văn nghị luận chứng minh đạo lý “Thương người như thể thương thân” (đoạn văn khoảng 8-10 câu). Trong đoạn có sử dụng hợp lý rút gọn câu (gạch chân dưới yêu cầu)

**Câu 3:**

Hãy chứng minh: “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” bằng một đoạn văn nghị luận khoảng (7-9 câu) trong đoạn có sử dụng hợp lý rút gọn câu (gạch chân dưopứi yêu cầu)

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH TRONG ĐỢT 2 NGHỈ DỊCH 19 – 20**

**A.Phần trắc nghiệm**

**1) Câu rút gọn là câu:**

A. Chỉ có thể vắng chủ ngữ B. Chỉ có thể vắng vị ngữ

C. Có thể vắng cả chủ ngữ, vị ngữ D. Chỉ có thể vắng các thành phần phụ

**2) Câu nào trong các câu sau là câu rút gọn?**

A. Ai cũng phải học đi đôi với hành B. Anh trai tôi luôn học đi đôi với hành

C. Rất nhiều người học đi đôi với hành D. Học đi đôi với hành

**3) Câu đặc biệt là gì?**

A. Là câu cấu tạo theo mô hình chủ ngữ - vị ngữ

B. Là câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ - vị ngữ

C. Là câu chỉ có vị ngữ

D. Là câu chỉ có chủ ngữ

**4) Trong các câu sau, câu nào là câu đặc biệt?**

A. Trên sân trường, học sinh đang chơi đùa B. Chúng tôi đi học

C. Mùa xuân D. Mưa rất to

**5) Câu nào trong các câu sau không phải là câu đặc biệt?**

A. Giờ ra chơi B. Lớp của chúng tôi

C. Vườn hoa rất đẹp D. Nắng

**6) Câu đặc biệt có tác dụng gì?**

A. Làm cho lời nói ngắn gọn B. Tránh bị lặp từ

C. Bộc lộ cảm xúc, gọi đáp D. Làm cho câu văn dễ hiểu

**7) Trạng ngữ nào chỉ nơi chốn trong các câu sau?**

A. Hai giờ, thầy giáo giảng bài B. Vì mải chơi, nó vào lớp muộn

C. Nếu chăm chỉ, nó sẽ lên lớp D. Ngoài sân, mèo nằm sưởi nắng

**8) Thêm trạng ngữ nào phù hợp nhất cho câu “Chúng em thi đua giành nhiều điểm tốt”?**

A. Lớp 7A B. Trên sân trường

C. Để lập thành tích chào mừng ngày 20/11 D. Để được lên lớp

##### **9) Trong các câu sau câu nào là câu đặc biệt?**

# A. Trên cao, bầu trời trong xanh không một gợn mây

B. Lan được đi tham quan nhiều nơi nên bạn hiểu rất nhiều

C. Hoa sim D. Mưa rất to

**10) Trong các câu sau đây, câu nào không phải là câu đặc biệt?**

A. Giờ ra chơi B. Tiếng suối chảy róc rách

C. Cánh đồng làng D. Câu chuyện của bà tôi

**11) Có thể hiểu trạng ngữ là gì?**

A. Là thành phần chính của câu B. Là thành phần phụ của câu

C. Là câu cấu tạo theo mô hình C - V D. Là câu không cấu tạo theo mô hình C-V

**12) Trong các câu sau đây đâu là câu rút gọn?**

A. Một đêm mùa xuân B. Uống nước nhớ nguồn

C. Bạn Lan là học sinh giỏi D. Chúng tôi đi thăm quan ở Hà Nội

**13) Có thể phân loại trạng ngữ theo cơ sở nào?**

A. Theo các nội dung mà chúng hiển thị B. Theo vị trí của chúng trong câu

C. Theo thành phần chính nào mà chúng đứng liền trước hoặc liền sau

D. Theo mục đích nói trong câu

**14) Câu rút gọn là câu:**

A. Chỉ có thể vắng chủ ngữ B. Chỉ có thể vắng vị ngữ

C. Có thể vắng cả chủ ngữ, vị ngữ D. Chỉ có thể vằng các thành phần phụ

**15) Câu nào trong các câu sau không phải là câu đặc biệt?**

# A. Giờ ra chơi B. Lớp của chúng tôi

C. Vườn hoa rất đẹp D. Nắng

**16) Câu đặc biệt có tác dụng gì?**

A. Làm cho lời nói ngắn gọn B. Tránh bị lặp từ

C. Bộ lộ cảm xúc, gọi đáp D. Làm cho câu văn dễ hiểu

# 

**17) Câu “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây” được rút gọn thành phần nào?**

A. Trạng ngữ B. Chủ ngữ C. Vị ngữ D. Bổ ngữ

**18) Khi ngụ ý hành động, đặc điểm nói trong câu là của chung mọi người, chúng ta sẽ lược bỏ thành phần nào trong hai thành phần sau?**

A. Chủ ngữ B. Vị ngữ

**19) Câu đặc biệt là gì?**

A. Là câu cấu tạo the mô hình chủ ngữ - vị ngữ

B. Là câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ - vị ngữ

C. Là câu chỉ có chủ ngữ

D. Là câu chỉ có vị ngữ

**20) Trong các câu sau, câu nào không phải là câu đặc biệt?**

# A. Giờ ra chơi B. Tiếng cá quẫy tũng toẵng

C. Cánh đồng làng D. Quê hương

**21) Trong các câu sau, câu nào là câu đặc biệt?**

A. Mưa rất to B. Bầu trời rất xanh

C. Đêm D. Lan được đi tham quan

**22) Có thể hiểu trạng ngữ là gì?**

A. Là thành phần chính của câu B. Là thành phần phụ của câu

C. Là biện pháp tu từ của câu D. Là một từ loại tiếng Việt

**23) Trong câu, trạng ngữ bao giờ cũng được ngăn cách với các thành phần chính bằng dấu phẩy. Đúng hay sai?**

A. Đúng B. Sai

**24) Dòng nào là trạng ngữ trong câu: “Dần đi ở từ năm chửa mười hai. Khi ấy, đầu nó còn để hai trái đào”. (Nam Cao)**

A. Dần đi ở từ năm chửa mười hai B. Đầu nó còn để hai trái đào

C. Khi ấy D. Cả A, B, C đều sai

###### **B. Tự luận:**

**Câu 1:**

Tìm câu rút gọn trong đoạn trích sau và nêu tác dụng:

“Mặt trời nhú lên dần dần, rồi lên cho kỳ hết. Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn. Quả trứng hồng đào, thăm thẳm và đường bệ đặt lên một mâm bạc đường kính mâm rộng bằng cả một cái chân trời màu ngọc trai nước biển hửng hồng. Y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ của tất cả những người dân chài lưới trên muôn thuở biển Đông”.

**Câu 2:**

**Tìm câu rút gọn trong đoạn trích sau và nêu tác dụng:**

**…**Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý.Có khi được trưng bầy trong tủ kính,trong bình pha lê,rõ ràng dễ thấy.Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương,trong hòm.Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày.Nghĩa là phải ra sức giải thích,tuyên truyền,lãnh đạo,làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước,công việc kháng chiến.

**Câu 3:**

Viết một đoạn văn về chủ đề học tập trong đoạn có sử dụng hợp lý câu đặc biệt hoặc câu rút gọn (gạch chân dưới câu đặc biệt,câu rút gọn, đoạn văn khoảng 8-10 câu)

**Câu 4:**

Viết một đoạn văn nghị luận 8-10 câu với luận điểm: Không vứt rác bừa bãi. Trong đoạn văn có sử dụng câu rút gọn và thành phần trạng ngữ (gạch chân dưới câu rút gọn và trạng ngữ đã sử dụng).

**Câu 5:**

Phân biệt câu rút gọn và câu đặc biệt.

**Câu 6:**

Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về quê hương, về mùa xuân trong đoạn có sử dụng kiến thức ngữ pháp trên.(đoạn văn 12-15 câu)

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC SINH TRONG ĐỢT 3 NGHỈ DỊCH 19 – 20**

**I.Phần tập làm văn**

**§Ò bµi:**

Chøng minh r»ng:B¶o vÖ rõng lµ b¶o vÖ cuéc sèng cña chóng ta

**\*Yªu cÇu:**

-ViÕt theo bè côc 3 phÇn

-KÕt hîp c¸c ph­¬ng thøc biÓu ®¹t

-V¨n viÕt l­u lo¸t cã h×nh ¶nh,có lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục

**\*Néi dung:**

**1) Më bµi: 1 ®iÓm**

- Giíi thiÖu gi¸ trÞ,nguån lîi v« cïng to lín vÒ vËt chÊt cña rõng.

- Cao h¬n gi¸ trÞ vËt chÊt ,rõng cßn lµ chÝnh cuéc sèng cña chóng ta.

**2) Th©n bµi: 8 ®iÓm**

-Chøng minh b¶o vÖ rõng lµ b¶o vÖ nh÷ng nguån lîi kinh tÕ to lín mµ rõng ®em l¹i cho con ng­êi.

+Rõng cho gç quý,d­îc liÖu,thó,kho¸ng s¶n.

+Rõng thu hót kh¸ch du lÞch sinh th¸i.

-Chøng minh rõng ®· gãp phÇn b¶o vÖ an ninh quèc phßng.

+Rõng che bé ®éi,rõng v©y qu©n thï.

+Rõng cïng con ng­êi ®¸nh giÆc.

-Chøng minh b¶o vÖ rõng chÝnh lµ b¶o vÖ sù c©n b»ng sinh th¸i,b¶o vÖ m«i tr­êng sèng cña con ng­êi.

+Rõng lµ ng«i nhµ chung cña mu«n loµi thùc vËt,trong ®ã cã nh÷ng loµi v« cïng quý hiÕm.

+Ng«i nhµ nhá Êy kh«ng ®­îc b¶o vÖ,sÏ dÉn ®Õn nh÷ng hËu qu¶ kh«ng nhá vÒ mÆt sinh th¸i.=>Sù ph¸ ph¸ch cña voi rõng T¸nh Linh,lò quÐt ë S×n Hå - Lai Ch©u.

+Rõng lµ l¸ phæi xanh.ChØ riªng h×nh ¶nh l¸ phæi xanh còng ®· nãi lªn tÇm quan träng v« cïng cña rõng ®èi víi cuéc sèng con ng­êi.

+Rõng ng¨n n­íc lò,chèng xãi mßn,®iÒu hßa khÝ hËu.

=>ë ViÖt Nam chóng ta,suèt tõ B¾c vµo Nam,lò lôt ,h¹n h¸n x¶y ra liªn miªn trong nhiÒu n¨m qua lµ bëi rõng ®· bÞ con ng­êi khai th¸c,chÆt ph¸ kh«ng th­¬ng tiÕc.

**3) KÕt bµi: 1 ®iÓm**

- Kh¼ng ®Þnh l¹i vai trß cña rõng,ý nghÜa cña viÖc b¶o vÖ rõng.

-Tr¸ch nhiÖm cña mäi ng­êi lµ b¶o vÖ rõng,khai th¸c cã kÕ ho¹ch;kh«ng chÆt ph¸,®èt rõng bõa b·i;trång rõng,kh«i phôc nh÷ng khu rõng bÞ tµn ph¸

### PHẦN II. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1: Trong những từ sau từ nào là từ ghép đẳng lập**

A. Xe đạp    B. Quần áo    C. Cá chép    D. Cây bàng

**Câu 2: Trong những từ sau, từ nào là từ láy?**

**A**. Thăm thẳm.    B. tươi tốt.    C. hoa hồng.    D. tóc tai.

**Câu 3:** Trong câu ***“Họ đã làm xong công việc”***, đại từ ***“Họ”*** thuộc ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ hai.     B. Ngôi thứ nhất số ít.

C. Ngôi thứ ba số ít.    D. Ngôi thứ ba số nhiều.

**Câu 4: Trong các câu sau đây, câu nào có dùng quan hệ từ?**

A. Bố mẹ rất buồn.

B. Chiều hôm qua,anh ấy đến câu lạc bộ.

C. Dòng sông này nước rất trong.

D. Bạn và tôi cùng đến trường.

**Câu 5: Cặp từ nào sau đây không phải là từ trái nghĩa ?**

A. Ra - Vào.    B. Đẹp - Xấu.    C. Chạy - Nhảy.    D. Lở - Bồi.

**Câu 6: Từ nào đồng nghĩa với từ *tinh khiết* ?**

A. Thanh nhã    B.Trong sạch    C. Trắng thơm    D. Thơm mát.

**Câu 7. Thế nào là câu đặc biệt?**

a. Câu không có thành phần chủ ngữ.

b. Câu không có thành phần vị ngữ.

c. Câu không có thành phần chủ ngữ và vị ngữ.

d. Câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ - vị ngữ.

**Câu 8. “Trời ơi!”, cô giáo tái mặt và nước mắt gịàn giụa. Lũ nhỏ cũng khóc mỗi lúc một to hơn. (Khánh Hoài). Trong các câu trên, đâu là câu đặc biệt?**

a. Trời ơi! b. “Trời ơi!”, cô giáo tái mặt và nước mắt gịàn giụa.

c. Lũ nhỏ cũng khóc mỗi lúc một to hơn. d. Không có câu nào.

**Câu 9. Câu tục ngữ “Học ăn, học nói, học gói, học mở” rút gọn thành phần nào?**

a. Vị ngữ. b. Chủ ngữ. c. Cả chủ ngữ và vị ngữ. d. Trạng ngữ.

**Câu 10. Chọn trạng ngữ thích hợp điền vào chỗ chấm trong câu sau:**

/........./, hoa phượng nở báo hiệu mùa chia li đã đến.

a. Hè đến. b. Xuân về. c. Thu sang. d. Đông tới.

**Câu 11: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi dấu \***

*(1)Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa đã gặt xong (…). (2)Trẻ con đi hái bí đỏ, tinh nghịch, đã đốt những lều canh nương để sưởi lửa.(3) Ở Hồng Ngài người ta thành lệ cứ ăn Tết thì gặt hái vừa xong. (4)Ăn Tết như thế cho kịp lúc mưa xuân xuống thì đi vỡ nương mới.(…) (5)Nhưng trong các làng Mèo Đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi mỏm đá xòe như con bướm sặc sỡ (Tô Hoài, Vợ chồng A Phủ).*

**\*. Câu văn nào sau đây không có trạng ngữ?**

a. Câu (1), (5). b. Câu (2), (3). c. Câu (4), (5). d. Câu (2), (4).

**\*. Trong đoạn văn trên, câu nào là câu rút gọn?**

a. Câu (1). b. Câu (2). c. Câu (3). d. Câu (4).

**Câu 12. Thế nào là câu rút gọn?**

a. Câu không có thành phần chủ ngữ.

b. Câu không có thành phần vị ngữ.

c. Câu lược bỏ đi một số thành phần.

d. Câu không cấu tạo theo mô hình chủ ngữ - vị ngữ

**Câu 13. Trong các câu sau, câu nào là câu đặc biệt**

a. Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. b. Mùa xuân!

c. Tôi lắng nghe hơi thở của mùa xuân. d. Mùa xuân là mùa cây cối đâm chồi nảy lộc.

**Câu 14: Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 1 – 4**

*Tháng mười*.

*Trên những nương cao, mạch ba góc mùa thu chín đỏ sậm. Trong lũng nhỏ, lúa vàng chói chang, bồng bồng như bọt nước. Bếp nhiều nhà thành lò rèn, chí chát đêm ngày tiếng búa đập. Chè trên núi lại sắp vào vụ mới, búp tơ đã nhu nhú.*

(Theo Ma Văn Kháng, Vùng biên ải)

**1. Trong những câu sau, câu nào là câu đặc biệt?**

a. Tháng mười. b. Trên những nương cao, mạch ba góc mùa thu chín đỏ sậm.

c. Trong lũng nhỏ, lúa vàng chói chang, bồng bồng như bọt nước.

d. Bếp nhiều nhà thành lò rèn, chí chát đêm ngày tiếng búa đập.

**2. Câu đặc biệt trên được dùng để làm gì?**

a. Gọi đáp. b. Xác định thời gian

c. Liệt kê, thông báo sự tồn tại của sự vật, hiện tượng. d. Bộc lộ cảm xúc.

**3. Trong câu: “Trong lũng nhỏ, lúa vàng chói chang, bồng bồng như bọt nước.” , đâu là bộ phận trạng ngữ?**

a. Trong lũng nhỏ. b. Trong lũng nhỏ, lúa vàng chói chang.

c. Lúa vàng chói chang d. Bồng bồng như bọt nước.

**4. Thành phần trạng ngữ trong câu trên dùng để chỉ:**

a. Thời gian. b. Nơi chốn. c. Nguyên nhân, mục đích. d. Phương tiện.

**Câu 14. Câu rút gọn nhằm mục đích gì?**

a. Làm cho câu gọn hơn.

b. Thông tin nhanh, tránh lặp từ ngữ đã xuất hiện trong những câu trước.

c. Ngụ ý đặc điểm, hành động nói trong câu là của chung moi người (lược bỏ chủ ngữ).

d. Cả 3 mục đích trên

**Câu 15 Trạng ngữ có tác dụng gì trong câu?**

a. Xác định thời gian, nguyên nhân, nơi chốn của sự việc diễn ra trong câu.

b. Xác định thời gian, nơi chốn, mục đích của sự việc diễn ra trong câu.

c. Xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích, cách thức, phương tiện của sự việc diễn ra trong câu.

d. Xác định thời gian, nơi chốn của sự việc diễn ra trong câu.

**Câu 16. Nối một vế câu ở cột A với một vế ở cột B sao cho phù hợp**

|  |  |
| --- | --- |
| A | B |
| (1) Trạng ngữ chỉ thời gian | (a) Với một chiếc khăn bình dị, nhà ảo thuật đã tạo nên những tiết mục đặc sắc |
| (2) Trạng ngữ chỉ nơi chốn | (b) Buổi chiều, xe dừng lại ở một thị trấn nhỏ |
| (3) Trạng ngữ chỉ nguyên nhân | (c) Vì lạnh, anh ấy bị ho. |
| (4) Trạng ngữ cách thức, phương tiện | (d) Dưới cánh đồng, lúa trổ bông vàng óng |

**Câu 17: Câu nào trong số các câu cho sau đây là câu rút gọn ?**

a. Học ăn, học nói, học gói, học mở. b. Chúng ta học ăn, học nói, học gói, học mở.

c. Anh trai tôi học ăn, học nói, học gói, học mở.

d. Ai cũng phải học ăn, học nói, học gói, học mở.

**Câu 18. Câu in đậm trong đoạn văn sau thuộc kiểu câu gì?**

“**Vài hôm sau. Buổi chiều**. Anh đi bộ dọc con đường từ bến xe tìm về xóm hạ. (Nguyễn Thị Thu Hiển). (0.5đ)

a. Câu đặc biệt. b. Câu rút gọn. c. Câu đơn bình thường. d. Câu ghép.

**Câu 19. Câu đặc biệt thường dùng để:**

a. Xác định thời gian, nơi chốn diễn ra sự việc được nói đến trong đoạn.

b. Liệt kê, thông báo sự tồn tại của sự vật, hiện tượng.

c. Bộc lộ cảm xúc, gọi đáp. d. Cả 3 mục đích trên

**Câu 20. Trạng ngữ trong câu : " Trước mặt cô giáo, con đã thiếu lễ độ với mẹ" bổ sung ý nghĩa gì cho câu?**

a. Nguyên nhân diễn ra các hành động được nói đến trong câu.

b. Cách thức diễn ra các hành động được nói đến trong câu.

c. Mục đích thực hiện các hành động được nói đến trong câu.

d. Nơi chốn diễn ra các hành động được nói đến trong câu.

**Câu 21: Câu “Bình tĩnh, em mở sách ra tìm đọc lại câu chuyện” có sử dụng loại trạng ngữ nào?**

a. Trạng ngữ chỉ cách thức. b. Trạng ngữ chỉ thời gian.

c. Trạng ngữ chỉ nơi chốn. d. Trạng ngữ chỉ mục đích.

**Câu 22: Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi từ 1 – 2.**

*Tháng mười.*

*Trên những nương cao, mạch ba góc mùa thu chín đỏ sậm. Trong lũng nhỏ, lúa vàng chói chang, bồng bồng như bọt nước. Bếp nhiều nhà thành lò rèn, chí chát đêm ngày tiếng búa đập. Chè trên núi lại sắp vào vụ mới, búp tơ đã nhu nhú.*

*Can Chư Sủ dậy sớm. Lặng lẽ nghe những âm thanh quen thuộc quanh mình.*

(Theo Ma Văn Kháng, *Vùng biên ải*)

**1: Câu “Lặng lẽ nghe những âm thanh quen thuộc quanh mình” là loại câu gì?**

a. Câu đơn bình thường. b. Câu rút gọn. c. Câu đặc biệt. d. Câu ghép.

**2. Trong những câu sau, câu nào là câu đặc biệt?**

a. Tháng mười. b. Trên những nương cao, mạch ba góc mùa thu chín đỏ sậm.

c. Trong lũng nhỏ, lúa vàng chói chang, bồng bồng như bọt nước.

d. Bếp nhiều nhà thành lò rèn, chí chát đêm ngày tiếng búa đập.

**III.Phần tự luận:**

**Câu 1.** Mỗi loại trạng ngữ sau đặt một câu: trạng ngữ chỉ nơi chốn, thời gian, mục đích, nguyên nhân, cách thức, phương tiện)

**Câu 2.** Tìm câu đặc biệt và chỉ ra tác dụng của nó trong các trường hợp sau :

a. Tám giờ. Chín giờ. Mười giờ. Mười một giờ. Sân công đường chưa lúc nào kém tấp nập. (Nguyễn Thị Thu Huệ).

b. Làng quê đang thức dậy. Một tiếng gà gáy xa. Một ánh sao Mai chưa tắt. Một chân trời ửng đỏ phía xa.

**Câu 3**: Viết một đoạn văn nghị luận từ 5-7 câu theo chủ đề bảo văn minh trong giao tiếp trong đó có sử dụng câu rút gọn (gạch chân câu đó).

**Câu 4**: Viết một đoạn văn nghị luận 5-7 câu với luận điểm: Không vứt rác bừa bãi. Trong đoạn văn có sử dụng câu rút gọn và thành phần trạng ngữ (gạch chân dưới câu rút gọn và trạng ngữ đã sử dụng).

**Câu 5:**Viết một đoạn văn nghị luận 5-7 câu với luận điểm: Không nên nói chuyện riêng trong giờ học. Trong đoạn có sử dụng câu đặc biệt và thành phần trạng ngữ (gạch chân dưới câu đặc biệt và trạng ngữ đã sử dụng)